

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2017/HSST
Ngày 17-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Cường;
2. Bà Nguyễn Hồng Gấm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Quách Văn Bắc Đ, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 176/19/7 Quốc lộ MB, khu phố M, phường H B Ph, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Quách Văn Ngh, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Thanh Y, sinh năm 1959; bị cáo 01 em ruột, sinh năm 1994; tiền án: Ngày 07/8/2013 bị Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số 211/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/4/2017, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Kim Thục Đ, sinh năm 1983; thường trú: Số MB đường Nguyễn Duy Tr, khu phố M, phường B Tr T, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Trần Minh T, sinh năm 1995; thường trú: Số 357C/5 khu phố Ch Th, phường B A, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; thường trú: Số 326/8 khu phố Ch Th, phường BA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn Bắc Đ nghiện ma túy từ tháng 10/2016. Ngày 11/4/2017, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290 đến khu vực bến xe A S thuộc huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 1.000.000 đồng ma túy đá. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54 mang theo số ma túy vừa mua được đến khu vực thành phố B H, tỉnh Đồng Nai để gặp bạn. Khi Đ lưu thông trên Quốc lộ 1K thuộc khu phố Ch Th, phường BA, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng đội Cảnh sát phòng chống ma túy Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương phát hiện Đ có dấu hiệu khả nghi nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện 01 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín trong túi quần sau bên phải của Đ và 01 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín trong túi xách đang đeo, Đ khai nhận là ma túy nên Công an tiến hành niêm phong và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: 02 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290.

Căn cứ kết luận giám định số 198/GĐ-PC54 ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể gửi đến giám định có trọng lượng 0,6567g (M1), 2,4901g (M2) có thành phần Methamphetamine, hàm lượng trung bình 69,35% tương đương với 2,1823g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Căn cứ kết luận giám định số 314/BB.ĐG ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Xe mô tô 02 bánh biển số 59B1-044.54, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, dung tích 120cm³, có số khung số máy không đổi là số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định số 198/GĐ-PC54 ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và kết luận giám định số 314/BB.ĐG ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290, bị cáo Đ khai nhận của đối tượng tên Ph (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ bán giúp. Qua xác minh xe biển số 59B1-044.54 là xe hiệu Ferroli, màu đen bạc, số khung XN-54365, số máy MH-054365 do bà Nguyễn Kim Thục Đ đứng tên chủ sở hữu, qua làm việc với bà Đ cho biết đã bán xe cho người khác không rõ nhân thân, lai lịch, không làm thủ tục sang tên đổi chủ, mặc khác bà không sở hữu xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã đăng báo Bình Dương truy tìm chủ sở hữu trong 03 kỳ báo liên tiếp, nhưng không có người đến nhận nên đề nghị xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho Đ tại khu vực bến xe A S thuộc huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 227/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Quách Văn Bắc Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Quách Văn Bắc Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 11/4/2017, Quách Văn Bắc Đ điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290 đến khu vực bến xe A S thuộc huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 1.000.000 đồng ma túy đá. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54 mang theo số ma túy vừa mua được đến khu vực thành phố B H, tỉnh Đồng Nai để gặp bạn. Khi Đ lưu thông trên Quốc lộ 1K thuộc khu phố Ch Th, phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng đội Cảnh sát phòng chống ma túy Công an thị xã DA, tỉnh Bình Dương phát hiện Đ có dấu hiệu khả nghi nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện 01 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín trong túi quần sau bên phải của Đ và 01 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong gói nilon hàn kín trong túi xách đang đeo, Đ khai nhận là ma túy nên Công an tiến hành niêm phong và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 198/GĐ-PC54 ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể gửi đến giám định có trọng lượng 0,6567g (M1), 2,4901g (M2) có thành phần Methamphetamine, hàm lượng trung bình 69,35% tương đương với 2,1823g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Căn cứ kết luận giám định số 314/BB.ĐG ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Xe mô tô 02 bánh biển số 59B1-044.54,

nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, dung tích 120cm³, có số khung số máy không đổi là số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Quách Văn Bắc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 227/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Quách Văn Bắc Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 211/2013/HSST ngày 07/8/2013 của Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy và nghề nghiệp không ổn định.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có thành phần Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,4806g (M1), 2,0271g (M2), là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã đăng báo Bình Dương truy tìm chủ sở hữu trong 03 kỳ báo liên tiếp, nhưng không có người đến nhận nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho Đ tại khu vực bến xe A S thuộc huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn Bắc Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Văn Bắc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 74 và Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trọng lượng 0,4806g (M1), 2,0271g (M2) số 198/PC54.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Sport, biển số 59B1-044.54, số khung BE13D-TH119563, số máy F122-TH122290.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quách Văn Bắc Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa